

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN LẤY Ý KIẾN CÁC BÊN LIÊN QUAN VỀ CDR
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH CTXH**

I. Thời gian: 14h00 ngày 02/11/2024

II. Địa điểm: Văn phòng Trường KHXH&NV, tầng 4, nhà A0

III. Thành phần tham dự:

+ Về phía các nhà khoa học, có:

1. PGS. TS. Phạm Văn Quyết, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội;

2. PGS.TS Phạm Tiến Nam, Khoa CTXH, Trường Đại học Y tế công cộng

3. PGS.TS Huỳnh Văn Chân, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh;

4. PGS. TS Đoàn Thị Thanh Huyền, Trưởng khoa Công tác xã hội, Học viện Phụ nữ Việt Nam

5. PGS.TS Đỗ Thị Vân Anh, Trưởng khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Công đoàn

+ Về phía Nhà tuyển dụng:

- Chu Thị Hiền Như - Trung tâm GDDB Hưng Bình- Vũ Thị Thanh Đào - Trung tâm Chuyên biệt Từng Bước Nhỏ

- Nguyễn Thị Mai - Hệ thống giáo dục Vinakids Hà Tĩnh

- Nguyễn Văn Quảng - Trung tâm Công tác xã hội Nghệ An

+ Về phía cựu sinh viên: Hồ Văn Chương (K48 ; Lương Thị Đào (K49); Chu Thị Hiền Như (K54); Đinh Nữ Diễm My (K61)'

+ Về phía BCN Khoa DL&CTXH:

- TS Nguyễn Văn Trung, Trưởng khoa

- TS Nguyễn Hồng Vinh, Phó trưởng khoa

- Cùng trưởng ngành, các giảng viên ngành CTXH.

Chủ trì: TS. Nguyễn Văn Trung

Thư ký: ThS. Phạm Thị Oanh

IV. Nội dung: Thảo luận thống nhất xác định CDR chương trình đào tạo Ngành CTXH

V. Diễn biến:

1. TS. Nguyễn Văn Trung, Chủ tịch Hội đồng Khoa học và đào tạo, chủ trì cuộc họp: tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần, thông qua chương trình cuộc họp.

2. Sau khi CT Hội đồng khoa học thông qua nội dung, TS Võ Thị Cẩm Ly trình bày các CDR để các BLQ biết tham gia thảo luận và góp ý (Bằng việc trình chiếu trên Powerpoint);

3. Các BLQ cho ý kiến:

Ý kiến 1: PGS. TS. Phạm Văn Quyết, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Hà Nội:

Nhà trường, ngành CTXH xây dựng CTĐT theo tiếp cận CDIO, việc xác định CDR đã bám khung năng lực quốc gia Việt Nam, các CDR đảm bảo cả 3 lĩnh vực (kiến thức, kỹ năng và mức tự chủ trách nhiệm), song cần sử dụng 1 số động từ phù hợp với CDR về kiến thức. Ví dụ (CDR 1.2. Vận dụng kiến thức cơ bản của ngành vào hoạt động nghề nghiệp nên chỉ rõ ngành CTXH nên thay bằng vận dụng; hay CDR thái độ: 4.1. Nhận diện bối cảnh môi trường xã hội và nghề công tác xã hội nên thay bằng động từ nhận biết...

Ý kiến 2: PGS.TS Huỳnh Văn Chấn, Trường Đại học KHXH&NV, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngành CTXH đã xây dựng CTĐT với 4 trụ cột; C-D-I-O (C- Kiến thức và lập luận ngành; D - Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp; I-Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp, và O - Năng lực thực hành nghề nghiệp (Năng lực CDIO) như vậy là tốt. Song một số CDR và nội hàm của CDR cần diễn đạt rõ ràng, cụ thể hơn. Ví dụ: 2.1.1.*Phát triển* tư duy sáng tạo, phản biện trong hoạt động nghề nên chỉ rõ ràng nghề CTXH để sau này các em ra trường đảm nhiệm các vị trí, công việc khác nhau.

Ý kiến 3: PGS. TS. Đoàn Thị Thanh Huyền, Trưởng khoa Công tác xã hội, Học viện Phụ nữ Việt Nam

Các CDR được ngành CTXH xác định theo sự tăng dần là phù hợp với việc phát triển của người học từ mức 2 đến 4.

CDR về kiến thức theo tôi phù hợp, còn CDR về kỹ năng “*Sử dụng thành thạo* kỹ năng nghiên cứu, khám phá tri thức khoa học ngành công tác xã hội tại các cơ sở thực hành công tác xã hội: nên bổ sung nghiên cứu.

Tương tự CDR “*Sử dụng thành thạo* kỹ năng làm việc với các đối tượng khác nhau (Công tác xã hội cá nhân, Công tác xã hội với nhóm, tham vấn cho thân chủ...)” nên thêm cụm từ: tư vấn cộng đồng.

Ý kiến 4: PGS.TS Phạm Tiến Nam, Khoa CTXH, Trường Đại học Y tế công cộng

OBE là khung tổng thể, còn “năng lực” và “phẩm chất” là nội dung của chuẩn đầu ra.

Nếu CDR được thiết kế theo 3 trụ cột của OBE (Kiến thức – Kỹ năng – Tự chủ & trách nhiệm) nhưng bên trong thể hiện các năng lực (kỹ năng nghề nghiệp, quản lý, tư duy phản biện...) và phẩm chất (đạo đức, trách nhiệm, trung thực,...) thì hoàn toàn tương thích.

Vấn đề chỉ nảy sinh khi CDR chỉ dừng ở phẩm chất/năng lực trừu tượng, không cụ thể hóa bằng hành vi có thể quan sát và đo lường được → khi đó vi phạm nguyên tắc OBE & Công văn 1669.

Nghĩa là, nếu “phẩm chất” và “năng lực” được mô tả cụ thể bằng hành vi có thể đánh giá (ví dụ: “thể hiện đạo đức nghề nghiệp, trung thực trong nghiên cứu, có trách nhiệm với môi trường”) thì được chấp nhận. Chỉ bị coi là không phù hợp (conflict) nếu: CDR chỉ viết dạng giá trị chung chung (“có ý thức bảo vệ môi trường”, “có phẩm chất đạo đức tốt”) không có tiêu chí hoặc hành vi đánh giá cụ thể; Hoặc tách rời 3 nhóm OBE gốc (Knowledge – Skills – Attitude/Responsibility) thành các “phẩm chất” và “năng lực” rời rạc mà không gắn kết với hoạt động giảng dạy–đánh giá. Hoặc tách rời 3 nhóm OBE gốc (Knowledge – Skills – Attitude/Responsibility) thành các “phẩm chất” và “năng lực” rời rạc mà không gắn kết với hoạt động giảng dạy–đánh giá.

Do vậy việc xác định CDR của ngành là phù hợp, song cần rà soát lại động từ.

Ý kiến 5: PGS.TS Đỗ Thị Vân Anh, Trưởng khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Công đoàn

Vấn đề xây dựng CDR là nội dung quan trọng của CTĐT, Trường ĐH Vinh đã có được bộ CDR theo CDIO là một bước tiến trong CTĐT của ngành CTXH.

CDR xuất phát từ mục tiêu, do đó đã đáp ứng được những yêu cầu cơ bản về đào tạo cử nhân CTXH. Đặc biệt lần này đã cập nhật kỹ năng số cho sv rất phù hợp.

Một số CDR còn dung động từ chưa phù hợp với mức năng lực, ngành rà soát. Điều chỉnh lại.

Ý kiến 6: Cựu sv Lương Thị Đào (K49)

Bản thân Em hiện nay cũng đang dạy học ngành CTXH tại Trường ĐHSP Nghệ thuật TW, qua việc cô Cẩm Ly trình bày 4 trụ cột rất phù hợp vì trước đây chúng em chưa được học CTĐT như thế.

Em thấy xác định CDR là phù hợp và muốn các thầy cô làm rõ thêm về kiến thức kỹ năng.

Ý kiến 7: Vũ Thị Thanh Đào - Trung tâm Chuyên biệt Từng Bước Nhỏ

Trước thế hệ chúng tôi, câu hỏi cho các SV sau khi tốt nghiệp sẽ là “Bạn đã làm gì để nhận được bằng tốt nghiệp” thì hiện nay là “Bây giờ, bạn có thể làm được gì khi bạn đã nhận được bằng tốt nghiệp”.

Cách tiếp cận này liên quan đến việc đáp ứng thị trường lao động và chắc chắn

là linh hoạt hơn khi xem xét vấn đề học tập suốt đời, học tập không chính quy và các hình thức giáo dục khác. Chính vì vậy, chuẩn đầu ra cũng là một căn cứ quan trọng cho các doanh nghiệp khi tuyển dụng SV và do đó CĐR phải được các cơ sở GDĐH xây dựng một cách khoa học và công bố công khai. Nên thầy, cô cần quan tâm CĐR về kỹ năng. Trong buổi hôm nay, thấy việc cô Cẩm Ly thay mặt ngành trình bày là rõ ràng dễ hiểu. Chúng tôi mừng sẽ tuyển dụng được những nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu xã hội sau khi có các CĐR này.

Ý kiến 8: Nguyễn Văn Quảng - Trung tâm Công tác xã hội Nghệ An

CĐR là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của sinh viên sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm cả yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, mức độ tự chủ và trách nhiệm của sinh viên khi tốt nghiệp. Hôm nay được tham dự, thấy ngành đã xây dựng được 20 CĐR được sự góp ý của các nhà khoa học rất giá trị.

Các đơn vị tuyển dụng chúng tôi hy vọng được lựa chọn sv tốt nghiệp được đào tạo đủ CĐR như trên và mong chú ý về chuẩn năng lực

Kết luận: Sau khi nghe ý kiến phát biểu và giải trình của chủ trì ngành cùng các giảng viên tham gia xây dựng CĐR, TS Nguyễn Văn Trung kết luận:

Thứ nhất, thống nhất xây dựng CĐR CTĐT ngành CTXH phiên bản 2025 với 4 trụ cột, gồm 20 CĐR: 6 CĐR về Kiến thức và lập luận ngành; 6 CĐR về Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp; 4 CĐR về Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp; 4 CĐR về Năng lực xác định, đánh giá, xây dựng và thực hiện các hoạt động công tác xã hội trong bối cảnh toàn cầu hoá và hội nhập quốc tế.

Thứ hai, lựa chọn các động từ CĐR và chỉnh sửa bổ sung theo góp ý các nhà khoa học ngoài trường,

Thứ ba, chủ đề chuẩn đầu ra được phân loại theo 3 lĩnh vực: Kiến thức (ký hiệu là *K*), Kỹ năng (ký hiệu là *S*) và Thái độ (ký hiệu là *A*).

Thứ tư, cần ký hiệu rõ các ký hiệu *K*; *S*; *A* và năng lực *C* để dễ hiểu và đánh giá được.

Thứ năm, mức năng lực của CĐR được xác định theo thang đo 5 mức; mỗi mức được quy ước tương ứng với một khoảng điểm năng lực được làm tròn đến một chữ số thập phân như cô Cẩm Ly đã báo cáo như bảng dưới đây.

Mức năng lực	Điểm năng lực	Mô tả mức năng lực của chuẩn đầu ra theo 3 lĩnh vực		
		Kiến thức (<i>K</i>)	Kỹ năng (<i>S</i>)	Thái độ (<i>A</i>)
Mức 1	0,5 - 1,4	Nhớ	Tiếp nhận	Tiếp nhận hiện tượng
Mức 2	1,5 - 2,4	Hiểu	Thao tác theo hướng dẫn	Phản hồi với hiện tượng
Mức 3	2,5 - 3,4	Áp dụng	Thao tác chính xác	Hình thành giá trị

Mức 4	3,5 - 4,4	Phân tích, Đánh giá	Thích ứng	Củng cố giá trị
Mức 5	4,5 - 5,0	Sáng tạo	Sáng tạo	Đặc trưng hóa

Cuộc họp kết thúc vào hồi 17h43 phút cùng ngày!

Thư ký



Phạm Thị Oanh

Chủ trì



TS. Nguyễn Văn Trung